

Bản án số: 195/2021/HS-ST
Ngày: 28/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh, bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án TP V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tạ Minh Hảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP V, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/TLST-HS ngày 14/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/QĐXXST-HS ngày 07/07/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56 ngày 19/07/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** – Sinh ngày 10/05/1989 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị T1; Vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: - Ngày 13/07/2011 Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 03/3/2015.

- Ngày 16/03/2016 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 66/2016/HSST).

- Ngày 27/07/2016 Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 20 tháng tù của bản án hình sự số 66/2016 ngày 16/03/2016 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả 2 bản án là 44 tháng tù (bản án số 56/2016/HSST).

- Ngày 18/11/2016 Tòa án nhân dân quận 12, TP Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 03 năm 08 tháng tù tại bản án số 56/2016/HSST buộc bị cáo phải chấp hành chung là 05 năm 08 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 13/09/2020.

Tiền sự, nhân thân: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/02/2021, tại quán nước ở ngã ba thị trấn Quán Hành, thuộc huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Trần Văn T và anh Lưu Văn Ph (sinh năm 2000, trú tại xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) đang ngồi uống nước thì T có gặp và nói chuyện với người đàn ông tên Phùng (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Trong lúc nói chuyện, Phùng hỏi T “Có sử dụng ma túy đá không?”, T trả lời “Có” thì Phùng nói T đưa tiền để Phùng đi mua ma túy cho T, T đồng ý và đưa cho Phùng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Phùng nhận tiền và nói T ngồi đợi một lúc để Phùng đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau Phùng quay lại quán nước đưa cho T 02 gói ma túy được bọc ngoài bằng bao ni lông màu trắng, T cầm gói ma túy rồi cất vào trong ngăn nhỏ túi quần bên phải phía trước mà T đang mặc. Sau đó Phùng ra về, còn T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Cảnh Ph (sinh năm 1987, trú tại xã N1, huyện N2, tỉnh Nghệ An) đến chờ T và Ph đi vào thành phố V, tỉnh Nghệ An chơi. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K2-533.59 chở T và Ph đi đến trước số nhà 15, đường N4, thuộc phường H5, TP V thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong ngăn nhỏ túi quần bên phải phía trước T đang mặc 02 gói ni lông màu trắng, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Phòng cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 27/02/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP V và Kết luận giám định số 373/KL-PC09 (DD2-MT) ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Hai mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn T có tổng khối lượng là 0,390 gam”.

Cáo trạng số 180/CT-VKS-HS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm o khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51BLHS xử phạt Trần Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Trần Văn T hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 26/2/2021 tại khu vực số nhà 15, đường H4, thuộc phường H5, TP V, tỉnh Nghệ An, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 02 gói ma túy (Methamphetamine), khối lượng 0,390 gam với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,390 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng mà bị cáo Trần Văn T thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án các địa phương xét xử nhiều lần về các tội “Cướp giật và trộm cắp tài sản”, đã được cải tạo, giáo dục tại trại giam thời gian dài nhưng sau khi ra trại không biết lấy đó làm bài học răn mình mà nay lại tiếp tục phạm tội và phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Trần Văn T cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này theo lời khai của Trần Văn T còn có nam thanh niên tên Phùng là người bán ma túy cho T nhưng do T không biết được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Lưu Văn Phước và Nguyễn Cảnh Phượng là những người đi cùng trên xe mô tô với Trần Văn T nhưng anh Phước và anh Phượng đều không biết việc T cất dấu ma túy trong người nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Trần Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/2/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng thu giữ của Trần Văn T hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK 2021/223 ngày 21/5/2021.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/7/2021) bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. /.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP V
- Viện Kiểm sát TP V
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP V
- Ng-ời tham gia tố tụng
- Sở T- pháp tỉnh Nghệ An
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn